

Số: 01 /KHCL-PĐP

Đam rông, ngày 02 tháng 10 năm 2020

## **CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG** **Giai đoạn 2020 – 2025**

### **MỞ ĐẦU :**

Trường THPT Phan Đình Phùng đóng trên địa bàn huyện Đam Rông, thuộc thôn Tân Tiến – Xã Đạ Rsal – Huyện Đam Rông – Lâm Đồng. Trường THPT Phan Đình Phùng có quy mô đảm nhận hàng năm khoảng 16 lớp với gần 500 học sinh. Các năm vừa qua chất lượng đào tạo của trường ngày được cải thiện và nâng cao, nên nhiều phụ huynh và học sinh đều có nguyện vọng là học xong bậc THPT sẽ tiếp tục vào đại học, cao đẳng.

Trường THPT Phan Đình Phùng được thành lập theo Quyết định số 1114/QĐ-UBND ngày 21 tháng 05 năm 2012 của Chủ tịch UBND tỉnh Lâm Đồng, chịu sự quản lý trực tiếp của Sở GD&ĐT Lâm Đồng đồng thời chịu sự quản lý hành chính nhà nước theo vùng lãnh thổ của UBND Huyện Đam Rông.

Năm 2012 trường được khởi công xây mới toàn bộ theo quyết định của UBND tỉnh Lâm Đồng. Sau hai năm xây dựng (gồm 01 dãy 08 phòng học), tháng 12 năm 2012 trường được đưa vào sử dụng toàn bộ khuôn viên 7880m<sup>2</sup>. Đến năm 2017 trường được xây dựng thêm 01 khối phòng học bộ môn và đến năm 2019 trường được đầu tư xây 01 khu nhà hiệu bộ đầy cũng chính là hiện trạng của trường THPT Phan Đình Phùng ngày nay.

Để định hướng phát triển Nhà trường, đáp ứng nhu cầu đào tạo nguồn nhân lực, nhân tài cho xã hội, trường THPT Phan Đình Phùng xây dựng Kế hoạch chiến lược phát triển giai đoạn 2020 – 2025 nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển. Là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng trường và các hoạt động của Ban giám hiệu cũng như toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường. Đồng thời, cùng với các trường THPT xây dựng ngành Giáo dục tỉnh Lâm Đồng phát triển theo kịp yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của đất nước, hội nhập các nước khu vực và thế giới.

### **I/ BỐI CẢNH KINH TẾ - XÃ HỘI**

#### **1. BỐI CẢNH CHUNG**

Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc Đảng Cộng sản Việt Nam lần thứ XIII đặt mục tiêu phấn đấu đến năm 2025, nước ta cơ bản trở thành một nước công nghiệp, trong đó giáo dục - đào tạo được coi là một trong những động lực quan trọng thúc đẩy sự nghiệp công nghiệp hoá - hiện đại hoá đất nước, là điều kiện để phát huy nguồn lực con người.

Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4/11/2013 của Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện GDĐT, đáp ứng yêu cầu CNH-HĐH trong điều

kiện kinh tế thị trường định hướng XHCN và hội nhập quốc tế;

Mục tiêu trong những năm tới của giáo dục - đào tạo Việt Nam là : Tạo bước chuyển biến cơ bản về chất lượng theo hướng tiếp cận với trình độ tiên tiến trên thế giới, phù hợp với điều kiện Việt Nam; ưu tiên nâng cao chất lượng đào tạo nhân lực, đặc biệt chú trọng nhân lực khoa học - công nghệ trình độ cao, cán bộ quản lý, kinh doanh giỏi và công nhân lành nghề; đổi mới mục tiêu, nội dung, phương pháp, chương trình giáo dục các cấp, phát triển đội ngũ nhà giáo, đáp ứng yêu cầu vừa tăng qui mô, vừa đảm bảo và nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo.

## **2. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CỦA NHÀ TRƯỜNG (Thời điểm tháng 10 năm 2020):**

Nhận thức rõ tầm quan trọng của giáo dục - đào tạo, trong nhiều năm qua, Trường **THPT Phan Đình Phùng** đã từng bước khẳng định vai trò và vị thế của mình trong sự nghiệp giáo dục và đào tạo của Huyện Đam Rông và của Tỉnh Lâm Đồng.

- Trường THPT Phan Đình Phùng sau gần 10 năm xây dựng và trưởng thành, đến nay Trường được chỉnh trang qui mô hơn.

- Trong những năm qua, trường THPT Phan Đình Phùng luôn là trường xếp thứ hạng trung bình trong toàn tỉnh, nhưng lại là trường trong top dưới về chất lượng giáo dục của ngành. Xét trong mối tương quan giữa các trường THPT của tỉnh và những yêu cầu, nhiệm vụ giáo dục trong giai đoạn mới, trường THPT Phan Đình Phùng còn có nhiều khó khăn, hạn chế, cần có sự nỗ lực phấn đấu vươn lên cao hơn nữa. Trong thời gian tới, nhà trường cần tập trung trí tuệ nâng cao chất lượng các hoạt động dạy - học nhằm xây dựng trường trở thành một trường THPT đạt chuẩn Quốc gia

### **2- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên:**

- Số lượng cán bộ, giáo viên, nhân viên (tính đến thời điểm 01/10/2020): 38; Ban giám hiệu: 03; giáo viên: 26; nhân viên: 05.

- Chất lượng đào tạo: 100% đạt chuẩn đào tạo, trong đó có 01 Thạc sỹ (3,63%); đang học Cao học: 00;

### **3- Cơ sở vật chất:**

Chỉ danh	Số lượng	Diện tích	Ghi chú
Phòng học	08	52	Đúng chuẩn
Phòng thí nghiệm Lý	1	65	Đúng chuẩn
Phòng thí nghiệm Hoá	1	65	Đúng chuẩn
Phòng thí nghiệm Sinh	1	65	Đúng chuẩn
Phòng Lab	1	65	
Phòng vi tính	2	130	
Phòng nghe nhìn	1	65	
Hội trường	1	262	
Thư viện	1	77	

### **4. Thành tích chính:**

+ Hàng năm có từ 4 đến 6 CB-GV-NV đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở.



- + Chi bộ Đảng liên tục đạt danh hiệu Chi bộ trong sạch vững mạnh .
  - + Công đoàn liên tục đạt danh hiệu Công đoàn vững mạnh từ năm học 2019-2020
  - + Đoàn TNCS Hồ Chí Minh liên tục đạt danh hiệu Đoàn trường vững mạnh
- Đã khẳng định được vị trí trong ngành giáo dục – đào tạo Lâm Đồng, từng bước được học sinh và phụ huynh học sinh tin cậy.

## II- PHÂN TÍCH VÀ ĐÁNH GIÁ MÔI TRƯỜNG

### 1. Môi trường bên trong

Lĩnh vực	Mặt mạnh	Mặt yếu
<b>Đội ngũ CBGV</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đảm bảo số lượng, 100% đạt chuẩn.</li> <li>- Trẻ, nhiệt tình, có trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó với nhà trường, mong muốn nhà trường phát triển.</li> <li>- Có tinh thần tự học, vươn lên hoàn thành công việc được giao.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Còn thiếu kinh nghiệm trong giảng dạy và giáo dục toàn diện học sinh.</li> <li>- Nguồn nhân lực trình độ cao, kỹ năng sư phạm giỏi, có kiến thức tâm lý, nắm vững và sử dụng kỹ năng sống còn thiếu.</li> <li>- Sử dụng thiết bị đồ dùng dạy học hiệu quả còn chưa cao. Đánh giá năng lực học tập, tư vấn nghề nghiệp cho học sinh còn hạn chế.</li> <li>- Còn hạn chế về trình độ ngoại ngữ, nhất là tiếng Anh.</li> <li>- Đời sống còn nhiều khó khăn, hầu hết đang trong độ tuổi sinh đẻ hoặc nuôi con nhỏ, 30% CB, GV, NV chưa có nhà riêng, đang sống nh bố mẹ hoặc ở nhà thuê.</li> </ul>
<b>Học sinh</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đa số là con nhà lao động, có trách nhiệm, tự giác chấp hành nội quy nhà trường và pháp luật nhà nước.</li> <li>- Có đức tính cần cù, chịu khó.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lực học hạn chế, điểm tuyển sinh đầu vào thấp; đa số học sinh hồng kiến thức lớp dưới, thiếu khả năng tự học. Một số học sinh rất dễ bỏ học vì học yếu và thiếu động lực phấn đấu trong học tập.</li> <li>- Còn hạn chế về kỹ năng sống, kỹ năng học tập hiện đại.</li> <li>- Thiếu tính sáng tạo</li> <li>- Còn nhiều em chưa xác định phương pháp học tập, chưa tự chủ trong học tập;</li> <li>- Một số phụ huynh học sinh chưa</li> </ul>

		phối hợp với nhà trường trong công tác giáo dục học sinh.
<b>CSVC, Thiết bị, diện tích</b>	Có đủ phòng học, phòng làm việc, bàn ghế học sinh; đủ diện tích đất theo quy định của trường chuẩn quốc gia. Sách, thiết bị đủ chuẩn, phục vụ tốt cho dạy và học. Thiết bị CNTT phủ 100% phòng học thông thường, có 01 phòng học tích hợp đủ thiết bị dạy học hiện đại	Cơ sở vật chất chưa đồng bộ, hiện đại, sử dụng lâu năm đã xuống cấp nhiều....Phòng học lý thuyết, Phòng học bộ môn Lý, Hóa, Sinh bàn ghế chất lượng thấp, thiếu hỏng nhiều thiết bị hóa chất. - Sân bãi hoạt động TDTT đang trong thời gian thi công.
<b>Thông tin</b>	Hệ thống thông tin tốt đảm bảo về mặt truyền thông. Sử dụng nhiều phần mềm tiện ích. Có đủ máy vi tính cho học sinh học tập, cho CB, GV, NV làm việc theo quy định. Có website của trường.	- Trình độ ngoại ngữ, tin học của một số CBGV chưa đáp ứng yêu cầu đổi mới. - Mở rộng quan hệ cộng đồng còn hạn chế
<b>Tài chính</b>	- Ngân sách theo chỉ tiêu được cấp đầy đủ hằng năm. - Trường tự chủ về nguồn tài chính được cấp. Ngoài ra còn có nguồn thu từ học phí theo quy định của Nhà nước và nguồn hỗ trợ xã hội hóa giáo dục của PHHS. - Việc xây dựng và thực hiện quy chế chi tiêu nội bộ đã tạo thuận lợi cho nhà trường chủ động chi tiêu mọi hoạt động.	Năng lực hoạt động kinh tế trường học còn hạn chế; Nguồn thu thêm để phát triển chủ yếu là nguồn huy động hằng năm để khen thưởng học sinh giỏi, giúp đỡ cho học sinh nghèo vượt khó.
<b>Đổi mới giáo dục</b>	-Có kế hoạch triển khai các đổi mới giáo dục hằng năm. -Phát huy năng lực của đội ngũ để thực hiện các đổi mới giáo dục. -Tích cực ứng dụng CNTT vào việc	- Việc nhận thức về đổi mới giáo dục tương đối tốt nhưng hành động chưa theo kịp. - Hỗ trợ về tài chính cho việc đổi mới giáo dục còn hạn chế, chưa



	đổi mới dạy học và quản lý.	kích thích được sự sáng tạo của đội ngũ.
<b>Lãnh đạo và quản lý</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đạt chuẩn đào tạo cán bộ quản lý.</li> <li>- CBQL luôn tự học nâng cao trình độ chuyên môn và nghiệp vụ.</li> <li>- Quản lý trường học theo kế hoạch dài hạn và ngắn hạn, với định hướng rõ ràng.</li> <li>- Có tỷ lệ tín nhiệm tương đối cao trong đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên. Có uy tín trong học sinh, PHHS, lãnh đạo và nhân dân địa phương.</li> <li>- Các đoàn thể chính trị, xã hội hoạt động hiệu quả góp phần xây dựng trường học vững mạnh</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình độ ngoại ngữ vẫn còn có phần hạn chế.</li> <li>- Kinh nghiệm quản lý chưa nhiều (các phó hiệu trưởng).</li> <li>-Đội ngũ tổ trưởng chuyên môn bị hạn chế phát triển thành đảng viên (do ảnh hưởng nhân thân)</li> </ul>

## 2. Môi trường bên ngoài

<b>Lĩnh vực</b>	<b>Thời cơ (O)</b>	<b>Thách thức (T)</b>
<b>Cơ chế, chính sách</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các văn bản quy phạm pháp luật liên quan lĩnh vực GD&amp;ĐT tương đối đầy đủ, tạo cơ sở pháp lý cho hoạt động của Nhà trường.</li> <li>- Các văn bản hướng dẫn của Nhà nước và của ngành đã chỉ rõ định hướng phát triển nhà trường.</li> </ul>	<p>Một số văn bản về chế độ chính sách; cơ chế còn bất cập với thực tiễn.</p>
<b>Kinh tế địa phương, gia đình học sinh</b>	<p>Phường Lộc tiến thuộc ven thành phố Bảo Lộc, là phường tập trung nghề làm trà, trồng cà phê, đời sống kinh tế khá ổn định đã tạo thêm động lực phát triển kinh tế, xã hội địa phương cũng là động lực phát triển nhà trường.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Một số gia đình học sinh có kinh tế ở mức trung bình trở xuống, còn nhiều gia đình học sinh đang hưởng trợ cấp của nhà nước.</li> <li>- Mạng lưới trường THPT trên địa bàn phát triển, học sinh tốt nghiệp THCS có quyền chọn lựa vào học trường THPT có CSVC tốt, có bề dày thành tích dạy học. Trong khi nhà trường mới thành lập và đi vào hoạt động vài năm, được tách ra cấp 2,3 từ mô hình trường bán công. Truyền thống, thành tích cao của trường chưa nhiều; sức hút đối với</li> </ul>

		học sinh khá, giỏi chưa cao.
<b>Văn hóa, xã hội</b>	Nhiều địa phương, dòng họ, tôn giáo có tổ chức khuyến học, thúc đẩy tốt việc học tập của học sinh. An ninh, chính trị ổn định tạo cơ hội cho việc phát triển giáo dục đào tạo.	- Ảnh hưởng kinh tế thị trường, các trang mạng xã hội xấu - Các biểu hiện đua đòi, sống thực dụng, lãng phí, tệ nạn ngoài xã hội ít nhiều đã ảnh hưởng đến học đường
<b>Công nghệ</b>	CNTT và truyền thông phát triển tạo điều kiện nghiên cứu, học tập cho người dạy và người học, góp phần nâng cao dân trí, thúc đẩy nhu cầu học tập.	Sử dụng mạng internet và các phương tiện thông tin không đúng đắn đã làm ảnh hưởng đến thời gian học tập, tác động xấu đến nhận thức và hành vi của một số học sinh
<b>Quan hệ cộng đồng, quốc tế</b>	Nhiều tổ chức giáo dục ngoài tỉnh, quốc tế được nhà nước cho phép hoạt động tại địa phương góp phần giải quyết kinh tế khó khăn, tạo điều kiện cho học sinh đi học	Quan hệ quốc tế cộng đồng càng ngày càng mở rộng, du nhập các lối sống thiếu văn minh ảnh hưởng việc rèn luyện đạo đức của học sinh.

### 3. Thời cơ :

- Những thành tích của nhà trường trong vài năm gần đây từng bước khẳng định được uy tín, tín nhiệm của học sinh và phụ huynh học sinh
- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên trẻ, được đào tạo cơ bản, có năng lực chuyên môn và đang trưởng thành qua thực tế.
- Cơ sở vật chất của trường ngày càng được tăng cường theo hướng hiện đại, đồng bộ.
- Các tiến bộ về khoa học kỹ thuật, về công nghệ thông tin và truyền thông ngày một nhanh, sự hội nhập của giáo dục với khu vực và quốc tế...là cơ hội cho sự đổi mới về mục tiêu cũng như phương pháp của giảng dạy và học tập.

### 4. Thách thức :

- Đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng giáo dục của cha mẹ học sinh và xã hội trong thời kỳ hội nhập.
- Việc ứng dụng CNTT trong giảng dạy, trình độ ngoại ngữ, khả năng sáng tạo của cán bộ, giáo viên, công nhân viên của trường còn gặp nhiều khó khăn. Đổi mới phương pháp dạy của thầy, học của trò theo hướng phát triển kỹ năng để đáp ứng đòi hỏi của đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục.
- Cơ chế thị trường và hội nhập có tác động cạnh tranh lành mạnh để tồn tại và phát triển

### 5. Xác định các vấn đề ưu tiên:

- Xây dựng đội ngũ đủ về số lượng, hợp lý về cơ cấu, tâm huyết với công việc, vững



vàng về chuyên môn nghiệp vụ, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao về chất lượng giáo dục và sự phát triển của nhà trường.

- Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của mỗi học sinh.

- Giáo dục các kỹ năng sống cho học sinh; ý thức, trách nhiệm với bản thân, gia đình, nhà trường, xã hội và môi trường sống.

- Xây dựng cơ sở vật chất phục vụ dạy và học theo hướng chuẩn hóa, hiện đại phù hợp với điều kiện thực tế.

- Áp dụng các chuẩn vào việc đánh giá hoạt động của nhà trường về công tác quản lý, giảng dạy, học tập.

- Đổi mới công tác xã hội hóa giáo dục nhằm tập hợp các nguồn lực giúp nhà trường phát triển. Tăng cường hoạt động có hiệu quả của Ban đại diện cha mẹ học sinh, củng cố chặt chẽ mối quan hệ giữa nhà trường - gia đình - xã hội, xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực.

## **II/ SỨ MẠNG, TÂM NHÌN VÀ CÁC GIÁ TRỊ**

### **1. Sứ mạng :**

“Xây dựng một môi trường học tập thân thiện và hiện đại để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển năng lực, tài năng và tư duy sáng tạo”.

### **2. Tâm nhìn:**

Xây dựng và từng bước tiếp cận, hoà nhập với nền giáo dục tiên tiến, hiện đại; nơi mà giáo viên và học sinh luôn có khát vọng vươn tới phát triển tầm cao.

### **3. Hệ thống giá trị cơ bản của nhà trường :**

- Nề nếp, kỷ cương và nhân ái
- Tinh thần trách nhiệm và hợp tác
- Sự thân thiện, sáng tạo và năng động

## **III/ MỤC TIÊU VÀ CÁC GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC**

### **1. Mục tiêu chung:**

Tập trung trí tuệ, thực hiện đoàn kết, dân chủ và sáng tạo, phát huy nhiệt tình của tập thể Chi bộ và HĐSP Nhà trường, kiên trì đường lối đổi mới, hoàn thành xây dựng Trường THPT Phan Đình Phùng đạt chuẩn quốc gia vào năm 2020. Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, là mô hình giáo dục hiện đại, tiên tiến phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại.

Trong mỗi năm học, không ngừng hoàn thiện và nâng cao đội ngũ CBQL và giáo viên về năng lực và phẩm chất, đảm bảo ổn định vững chắc chất lượng giáo dục đại trà, từng bước nâng cao chất lượng giáo dục mũi nhọn, phát huy hiệu quả đổi mới PPGD, sử dụng rộng rãi TBDH và tích cực ứng dụng CNTT, đáp ứng cao nhất nhu cầu đổi mới căn bản, toàn diện GD-ĐT.

### **2. Mục tiêu cụ thể và các giải pháp chiến lược :**

#### **2.1. Mục tiêu phát triển giáo dục :**

+ Qui mô tuyển sinh hàng năm sẽ không tăng dự kiến hàng năm tuyển khoảng 8 lớp 10 (320hs).

+ Nâng cao hiệu quả chất lượng giáo dục thông qua tỉ lệ lên lớp, tỉ lệ duy trì sĩ số, tỉ lệ học sinh tốt nghiệp hàng năm, tỉ lệ học sinh khá giỏi và tỉ lệ học sinh đỗ đại học, cao đẳng.

+ Thực hiện có hiệu quả chương trình, nội dung và phương pháp giáo dục theo quy định, phấn đấu cập nhật và theo kịp yêu cầu về đổi mới phương pháp dạy học và thực hiện chương trình sách giáo khoa mới.

+ Chất lượng đào tạo được nâng cao, đảm bảo ổn định khẳng định uy tín thương hiệu của nhà trường, Trường đăng ký kiểm định chất lượng vào năm 2016, hàng năm tiếp tục phấn đấu để đạt ở mức cao về kiểm định chất lượng theo các tiêu chuẩn KĐCL của Bộ GD&ĐT.

+ Hoàn thiện nội dung, chương trình đào tạo đảm bảo tính cơ bản, thiết thực, khoa học, từng bước thực hiện mục tiêu "chuẩn hoá, hiện đại hoá".

#### **\* Các giải pháp :**

+ Tăng cường đội ngũ giáo viên ở một số môn: Tin học, công nghệ, cao đẳng thiết bị và cơ sở vật chất phục vụ việc giảng dạy 1lớp/1phòng/1ngày. Đội ngũ giáo viên phải đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng trình độ, được đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức thường xuyên. Cơ sở vật chất phải được tăng cường, đặc biệt ưu tiên xây dựng hệ thống thư viện; các phòng bộ môn đáp ứng việc học tập theo phòng bộ môn, tương ứng với việc xây dựng thời khóa biểu theo phòng, học sinh di chuyển giữa các tiết học. Tăng cường hệ thống ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy- học.

+ Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra nội bộ nhằm đảm bảo chất lượng đánh giá của dạy và học.

#### **2.2. Mục tiêu phát triển đội ngũ :**

+ Xây dựng môi trường văn hóa, tích cực từng bước thực hiện và tham gia các cuộc thi đỉnh cao về học sinh giỏi, thi sáng tạo KH-KT, về các hoạt động phong trào giáo dục, ...

+ 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên đạt chuẩn đào tạo, trong đó có trên 20% cán bộ, giáo viên, nhân viên trên chuẩn;

+ Năng lực chuyên môn của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đáp ứng yêu cầu đổi mới phương pháp giảng dạy, thực hiện chương trình sách giáo khoa mới; được đánh giá khá, giỏi trên 80%; 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên tích cực ứng dụng CNTT vào giảng dạy, kiểm tra đánh giá, quản lý...

+ Phấn đấu 100% tổ chuyên môn có giáo viên đạt trình độ sau Đại học, trong đó tổ trưởng chuyên môn có trình độ sau Đại học (kể cả đang theo học).

+ Đội ngũ cán bộ của Trường phải đạt các tiêu chí cơ bản :

- Có trình độ chuyên môn giỏi, có năng lực sáng tạo, tư duy đổi mới.
- Có đạo đức tốt, sức khoẻ tốt
- Có ý thức tự chủ, tự chịu trách nhiệm trước công việc



- Yêu nghề, gắn bó với Nhà trường.

**\* Qui mô phát triển đội ngũ đến 2020 :**

Toàn trường có 37 cán bộ, giáo viên, công nhân viên phục vụ; trong đó :

- Giáo viên : 27

- Cán bộ quản lý : 3

- Nhân viên : 5

+ Chất lượng đội ngũ :

- Thạc sĩ : 8 -12 % tổng số giáo viên

- Giáo viên dưới 40 tuổi phải có trình độ ngoại ngữ B trở lên để có khả năng tra cứu, học tập nâng chuẩn.

- Cán bộ quản lý 75 % có trình độ thạc sĩ, sử dụng thành thạo công nghệ thông tin trong công tác quản lý.

- Giáo viên, nhân viên phục vụ tùy công việc sử dụng thành thạo công nghệ thông tin trong công tác dạy học, giáo dục, quản lý, phục vụ.

**\* Các giải pháp :**

+ Thực hiện việc tuyển chọn cán bộ đảm bảo số lượng và chất lượng.

+ Thực hiện việc tạo nguồn cán bộ quản lý và chủ động xây dựng phát triển đội ngũ cán bộ kế cận.

+ Xây dựng và thực hiện đề án phát triển đội ngũ thông qua kế hoạch cho dự thi cao học hàng năm, mỗi năm cho 1-2 giáo viên đi bồi dưỡng, đào tạo, phấn đấu đến 2022 có ít nhất 3 thạc sĩ, các nhân viên trung cấp, cao đẳng được cho học nâng chuẩn theo chuyên môn đang đảm nhận.

+ Tăng cường công tác tự bồi dưỡng đội ngũ thông qua tổ nhóm chuyên môn, kèm cặp, giúp đỡ các giáo viên trẻ nhanh chóng trưởng thành. Tạo điều kiện cho các giáo viên trẻ học tập, bồi dưỡng tại chỗ thông qua cơ chế quản lý chuyên môn cũng như đánh giá thanh kiểm tra hàng năm.

**2.3. Mục tiêu phát triển cơ sở vật chất :**

+ Tập trung đầu tư những công trình trọng điểm bao gồm: thư viện; phòng bộ môn; khuôn viên cây xanh, khu vực giáo dục truyền thống (tượng đài, nhà truyền thống). Hiện đại hoá các phòng học thông qua chương trình quỹ xã hội hóa giáo dục, phấn đấu đến năm 2021 tất cả các phòng học đều hoàn thiện trang bị các thiết bị nghe nhìn phục vụ cho việc giảng dạy và học tập.

**- Qui mô phát triển cơ sở vật chất:**

+ Dự kiến đến năm 2021, nhu cầu trang thiết bị cần đầu tư chủ yếu như sau :

**Cơ sở vật chất chủ yếu (phần xây dựng cơ bản)**

STT	HẠNG MỤC	DIỆN TÍCH	THỜI GIAN THỰC HIỆN
1	Nâng cấp, sửa chữa công trường		2021
2	Làm sân hoạt động TĐTT	1500 m <sup>2</sup>	2021
3	Sửa chữa phòng học; xây hàng	16 phòng học	2021

	rào, công		
4	Nâng cấp, lát gạch mặt sân trường	1200m <sup>2</sup>	2021
5	Phòng truyền thống	78m <sup>2</sup>	2021
6	Hoa viên, tượng đài	300m <sup>2</sup>	2021, 2022
7	Nhà đa năng	350m <sup>2</sup>	2022, 2023

+ Dự toán kinh phí:

1. Nâng cấp, sửa chữa cổng trường : 400 triệu đồng
2. Sân thể thao: 500 triệu đồng
3. Sửa chữa phòng học; xây hàng rào : 900 triệu đồng
4. Nâng cấp, lát gạch mặt sân trường : 600 triệu
5. Hoa viên: 35 triệu đồng
6. Tượng đài : 100 triệu đồng
7. Nhà truyền thống 50 triệu đồng. (Cải tạo từ phòng học)
8. Xây dựng nhà đa năng : Khoảng 6 tỉ đồng

**\* Giải pháp :**

- + Lập dự án, xin chủ trương, tiến hành thực hiện công khai, minh bạch
- + Nguồn kinh phí : Xin ngân sách cấp ; tiết kiệm từ nguồn chi ngân sách, học phí và xã hội hóa giáo dục

**2.4. Mục tiêu phát triển nguồn tài chính :**

- + Huy động mọi nguồn lực nhằm tạo nguồn tài chính đủ để đảm bảo chủ động thực hiện các dự án phát triển nhà trường.
- + Tăng cường công tác xã hội hóa giáo dục nhằm xây dựng nguồn tài chính hỗ trợ cho hoạt động dạy, học.

**\* Giải pháp :**

- + Sử dụng có hiệu quả kinh phí từ ngân sách của Nhà nước. Huy động được các nguồn lực của xã hội, cá nhân tham gia vào việc phát triển nhà trường.
- + Chấp hành đúng các quy định về định mức của Nhà nước. Phân bổ nguồn vốn theo nhu cầu và những hạn mục ưu tiên.
- + Việc huy động và sử dụng các nguồn vốn minh bạch và công khai.
- + Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ về tài chính.
- + Nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác lập kế hoạch tài chính.
- + Tiết kiệm các khoản chi phí để tập trung tài chính cho các chương trình phát triển của nhà trường.
- + Lập các dự án khả thi về xây dựng cơ bản nhằm hoàn thiện cơ sở vật chất cho nhà trường

**2.5. Mục tiêu phát triển tổ chức và quản lý :**

**\* Mục tiêu :**

- + Xây dựng bộ máy và cơ chế quản lý tinh giản, hiệu quả, thông suốt. Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ quản lý. Tăng cường tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của tổ trưởng các



tổ, tiến tới tin học hoá trong quản lý.

**\* Giải pháp :**

+ Từng bước thực hiện cải cách hành chính, trước hết là việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý (Triển khai ứng dụng các chương trình quản lý dạy học, quản lý nhân sự, quản lý học sinh, quản lý cơ sở vật chất, thư viện . . . , các cơ sở dữ liệu phục vụ công tác quản lý toàn trường).

+ Hoàn thiện cơ cấu tổ chức của trường trên cơ sở xác định chức năng, nhiệm vụ của các bộ phận. Tăng cường khả năng tham mưu, sự phối hợp đồng bộ của các tổ bộ môn và các bộ phận khác trong nhà trường.

+ Phân cấp, phân quyền triệt để, gắn chức năng với trách nhiệm của các tổ trưởng các đơn vị. Phát huy tính chủ động, sáng tạo của mọi thành viên để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

+ Xây dựng hệ thống tiêu chí đánh giá (tiêu chí đánh giá thi đua), quy chế chi tiêu nội bộ.

+ Thường xuyên bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý và phục vụ đáp ứng tốt yêu cầu công tác.

+ Rà soát, xây dựng và hoàn thiện các văn bản quản lý về chuyên môn, tổ chức, cơ sở vật chất và các công việc liên quan tới các hoạt động của Trường.

**2.6. Mối quan hệ với cộng đồng:**

**\* Mục tiêu :**

- Tăng cường mối quan hệ giữa các thành viên trong nhà trường, giữa nhà trường với cộng đồng bên ngoài (Sở GD-ĐT, Đảng bộ, UBND huyện, các ban ngành địa phương, các tổ chức tôn giáo trên địa bàn)

- Hợp tác giao lưu với các trường bạn trên địa bàn; học tập kinh nghiệm các trường chất lượng cao trong và ngoài tỉnh.

**\* Giải pháp :**

+ Làm cho mọi thành viên trong nhà trường phải nhìn thấy sự cần thiết quan hệ với cộng đồng, mở rộng các mối quan hệ đối ngoại nhằm khai thác các nguồn ngoại lực. Cần tích cực thích nghi với sự thay đổi của môi trường hoạt động để chủ động khai thác các nguồn lực phát triển nhà trường.

+ Phát triển các hình thức giới thiệu nhà trường ra ngoài xã hội để cung cấp sự hiểu biết về những thay đổi của trường.

**2.7. Văn hóa nhà trường :**

**\* Mục tiêu :**

+ Xây dựng các quy tắc giao tiếp, ứng xử với mọi người trong nhà trường (học sinh – học sinh, học sinh- giáo viên, giáo viên- giáo viên, giáo viên – hiệu trưởng, hiệu trưởng – học sinh, giáo viên – nhân viên, nhân viên – học sinh ...)

- Nhà trường thể hiện sự quan tâm, có mối quan hệ hợp tác chặt chẽ, lôi kéo cộng đồng cùng tham gia giải quyết những vấn đề của giáo dục. Tạo ra một môi trường học tập

có lợi nhất cho học sinh.

+ Học sinh cảm thấy thoải mái, vui vẻ, ham học. Học sinh được tôn trọng, được thừa nhận và cảm thấy mình có giá trị. Học sinh thấy rõ trách nhiệm của mình.

- Cởi mở và chấp nhận các nhu cầu và hoàn cảnh khác nhau của học sinh. Khuyến khích học sinh phát biểu, bày tỏ quan điểm cá nhân.

**\* Giải pháp :**

+ Chia sẻ kinh nghiệm và trao đổi chuyên môn. Chia sẻ tầm nhìn, khuyến khích tính tự chịu trách nhiệm. Khuyến khích giáo viên cải tiến phương pháp nâng cao chất lượng dạy và học, sự hợp tác, sáng tạo và đổi mới.

+ Xây dựng mối quan hệ ứng xử tôn trọng, hiểu biết lẫn nhau giữa thầy và trò. Xây dựng các quy tắc ứng xử với môi trường (Bảo vệ sức khỏe; giữ gìn vệ sinh trường, lớp; bảo vệ môi trường sống; tiết kiệm năng lượng; bảo vệ chủ quyền biển đảo của tổ quốc, ...).

**2.8. Xây dựng thương hiệu giáo dục:**

**\* Mục tiêu :**

+ Xây dựng thương hiệu và tín nhiệm của xã hội đối với nhà trường.

+ Xác lập tín nhiệm thương hiệu đối với từng cán bộ giáo viên, nhân viên, học sinh và phụ huynh.

**\* Giải pháp**

Đẩy mạnh tuyên truyền, xây dựng truyền thống nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng thương hiệu của nhà trường gắn với việc củng cố, nâng cao các tiêu chí trường chuẩn Quốc gia.

**IV/ TỔ CHỨC, THEO DÕI, KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH**

**1. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược:** tổ chức thực hiện gồm 2 giai đoạn

– Giai đoạn 1: Từ năm 2020 – 2022:

+ Xác lập nền nếp kỷ cương theo tiêu chuẩn và đưa các hoạt động giáo dục vào nền nếp, kiểm định chất lượng giáo dục nhà trường năm 2021, thực hiện lộ trình xây dựng trường chuẩn quốc gia.

+ Đánh giá năng lực giáo viên một cách công khai, củng cố đội ngũ giáo viên hiện có, tăng cường lực lượng giáo viên trẻ, đào tạo giáo viên trên chuẩn đảm bảo đến năm 2021 có 25% tổ trưởng chuyên môn học tập trên chuẩn, có 5- 10% số giáo viên có bằng thạc sỹ

+ Chính trang cơ sở vật chất, xây dựng môi trường giáo dục

+ Quảng bá nhà trường dưới nhiều hình thức (mạng Internet; các phong trào hoạt động dạy – học, các thành tích tập thể và cá nhân,...)

– Giai đoạn 2: Từ năm 2022 – 2025:

+ Tạo tiền đề khẳng định uy tín và hình ảnh của nhà trường là một cơ sở giáo dục khá của tỉnh, chất lượng giáo dục toàn diện có chất lượng cao; phát triển xây dựng trường chuẩn quốc gia năm 2021

+ Thực hiện các sứ mệnh của chiến lược phát triển nhà trường: “Tạo dựng được môi



trường học tập về nề nếp, kỷ cương có chất lượng giáo dục cao, học sinh có động cơ học tập tốt, chăm ngoan, lễ phép, biết tự lập để khắc phục khó khăn của bản thân và gia đình vươn lên học khá, học giỏi; có năng lực phát triển toàn diện, biết tự đào tạo để có năng lực học tập suốt đời”

+ Có đầy đủ đội ngũ giáo viên cơ bản đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông mới, hằng năm có tỷ lệ tốt nghiệp THPT trên mặt bằng chung của tỉnh, tỷ lệ học sinh đỗ đại học và cao đẳng được tăng cao.

## **2. Tổ chức và phân công**

Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược - là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế phát triển của nhà trường.

### **2.1. Đối với Hiệu trưởng**

Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, CNV nhà trường. Thành lập Ban kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học và thực hiện rà soát, điều chỉnh kế hoạch.

### **2.2. Đối với các Phó Hiệu trưởng**

Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để thực hiện và điều chỉnh (nếu có).

### **2.3. Đối với tổ trưởng chuyên môn**

Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch, kiến nghị, đề xuất điều chỉnh (nếu có).

### **2.4. Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, CNV**

Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch và nêu những kiến nghị, đề xuất (nếu có).

## **3. Cách thức :**

- Hội đồng trường ra Nghị quyết triển khai kế hoạch toàn niên, từng học kỳ với các nội dung công việc trọng tâm và các chỉ tiêu phấn đấu cụ thể.
- Kế hoạch chiến lược được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ giáo viên, CNV nhà trường, cơ quan chủ quản, PHHS, học sinh và các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường.
- BGH chịu trách nhiệm điều hành và thực hiện nghị quyết của hội đồng trường, là đầu mối chỉ đạo hoạt động cho các tổ, cá nhân trong trường học.
- Chi bộ chỉ đạo các tổ chức đoàn thể, chính trị xã hội có trách nhiệm xây dựng, phát triển tổ chức của mình đúng theo yêu cầu chung của nhà trường.
- Các hội đồng tư vấn và các ban chịu trách nhiệm thực hiện kế hoạch của riêng mình, gồm :

- +Hội đồng tổ trưởng chuyên môn
- +Hội đồng GVCN
- +Hội đồng Khoa học
- +Hội đồng Thi đua Khen thưởng và Kỷ luật
- +Hội đồng xét nâng lương hằng năm.
- +Ban giáo dục các hoạt động NGLL – Hướng nghiệp – Dạy nghề phổ thông
- +Ban Thanh tra Nhân dân
- +Ban Chỉ đạo hoạt động các phong trào thi đua, các cuộc vận động

#### **4. Phương thức kiểm tra, đánh giá:**

Dựa trên các văn bản pháp quy hiện hành, cập nhật những văn bản mới theo từng thời điểm để kịp thời điều chỉnh kế hoạch hoạt động của trường cho đúng hướng. Cụ thể:

- Các tiêu chí kiểm định trường trung học phổ thông.
- Chiến lược phát triển ngành giáo dục từ nay đến 2020.
- Điều lệ trường phổ thông.
- Thông tư 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 12 năm 2011 của Bộ Giáo Dục và Đào Tạo về đánh giá xếp loại học sinh trung học.
- Các văn bản về xây dựng trường chuẩn quốc gia, các quy chuẩn về phòng học bộ môn.
- Các văn bản của Sở Giáo dục và Đào tạo, Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố Bảo Lộc về kế hoạch từng năm học.

##### **\* Biện pháp thực hiện:**

- Trong hai năm đầu: Dựa vào đánh giá của cá nhân, tập thể nhận xét. Những năm học sau thực hiện việc xét duyệt để điều chỉnh kế hoạch chiến lược theo định hướng phát triển của nhà trường.
- Trên cơ sở tự đánh giá, Ban chỉ đạo phân công kiểm tra, đối chiếu với hoạt động thực tế để có kết luận và rút kinh nghiệm.
- Sau hai năm thực hiện: Hình thành quy trình đánh giá, kiểm tra đúng mục để nâng cao chất lượng hoạt động.
- Mỗi năm học thực hiện đánh giá đổi mới hoạt động nhà trường một lần vào cuối học kỳ 2.

##### **\* Các hoạt động để làm cơ sở kiểm định chất lượng và hiệu quả:**

###### ***Đối với học sinh:***

- Căn cứ kết quả học tập, rèn luyện của học sinh cuối năm để đánh giá;
- Căn cứ kết quả tốt nghiệp trung học phổ thông, trúng tuyển đại học, cao đẳng và các giải thưởng học sinh đạt được để đánh giá.
- Các hoạt động dành cho cá nhân và tập thể lớp được xem xét mỗi năm để đánh giá, xác định, kiểm tra lại kết quả thực hiện.
- Duy trì và có biện pháp hỗ trợ các câu lạc bộ hoạt động cho hiệu quả.
- Mỗi chi đoàn lớp thực hiện một công trình thanh niên về môi trường sư phạm.



- Phát huy các trò chơi dân gian, trò chơi khoa học, các hoạt động văn thể mỹ được quan tâm đầu tư và tạo điều kiện hoạt động.

***Đối với tập thể CB-GV-NV:***

- Các hoạt động thực tiễn của giáo viên trong suốt năm học: hội giảng, thao giảng, bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu kém.
- Tham gia các hoạt động ngoại khóa của tổ bộ môn, của nhà trường.
- Tham gia các hoạt động phong trào của các đoàn thể công đoàn, chi đoàn giáo viên.
- Kết quả học tập của các lớp được phân công phụ trách.
- Căn cứ kết quả thi đua cuối năm học làm cơ sở để đánh giá.

**VI/ KẾT LUẬN:**

Chiến lược phát triển nhà trường là sự kỳ vọng của tập thể Cán bộ - Giáo viên - Nhân viên trường THPT Phan Đình Phùng đó là: Mong muốn nhà trường trở thành một trung tâm đào tạo chất lượng cao ở bậc trung học phổ thông trong huyện đăm rông và tỉnh Lâm Đồng.

- Một ngôi trường mà học sinh mong muốn và hãnh diện, tự hào được vào học.
- Là nơi đáng tin cậy để học sinh trau dồi kiến thức, phát triển năng khiếu, rèn luyện kỹ năng sống, rèn luyện thể chất.
- Cung ứng cho xã hội, các trường đại học, cao đẳng trong và ngoài nước nguồn nhân lực có đầy đủ tri thức và năng động, đáp ứng với nhu cầu xã hội.

***Chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2020 – 2025 có tính khả thi cao vì:***

1. Được xây dựng trên nền tảng các nguồn lực hiện có và nội lực của nhà trường.
2. Phù hợp với xu thế phát triển xã hội và mục tiêu phát triển của ngành.
3. Phương pháp tổ chức thực hiện đơn giản, các hoạt động làm nền để kiểm tra đánh giá đã được hình thành và đang hoạt động.
4. Thời gian của các hoạt động được phân bố rải đều trong suốt năm học.
5. Mở ra hướng phát triển nhà trường trong những năm tiếp theo.

Để chiến lược phát triển nhà trường được thành công, mỗi Cán bộ – Giáo viên – Nhân viên cần tập trung ý chí, thống nhất quan điểm, đa dạng hóa phương pháp và sáng tạo trong công việc. Mỗi người cần phải biết trân trọng thành quả lao động của tập thể nhằm tạo ra không khí thân thiện, hợp tác trong nhà trường. Mỗi thành viên cần nâng cao ý thức trách nhiệm, cùng tập thể hoàn thành các mục tiêu đã được xác định.

**VII/ KIẾN NGHỊ:**

Để chiến lược phát triển nhà trường đạt được mục tiêu đề ra và có hiệu quả cao, ngoài nỗ lực của tập thể sư phạm nhà trường và các em học sinh, nhà trường rất cần sự quan tâm hỗ trợ của:

- ***Sở Giáo dục và Đào tạo:*** Lãnh đạo Sở, các phòng ban chuyên môn quan tâm và hỗ trợ những vấn đề khó khăn của trường trong quá trình thực hiện như: Các hoạt động thuộc lĩnh vực chuyên môn, tài chính, tổ chức kiểm định, tổ chức nhân sự...

- ***Huyện ủy – Ủy ban nhân dân Huyện Đăm Rông:*** Quan tâm chỉ đạo, giúp đỡ nhà

trường xây dựng nề nếp trật tự, trị an và an toàn giao thông trong khu vực xung quanh trường.

- *Các trường bạn trong khu vực*: Quan tâm chia sẻ kinh nghiệm quản lý, tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục cũng như các phương thức hoạt động để phát huy tính sáng tạo của giáo viên trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Trên đây là kế hoạch chiến lược xây dựng và phát triển được thông qua trong Hội đồng giáo dục của nhà trường và tán thành 100%. Trong quá trình thực hiện, mỗi đơn vị cá nhân thông qua các phiên họp giao ban định kỳ sẽ rút kinh nghiệm và điều chỉnh kế hoạch, chỉ tiêu cho phù hợp với tình hình mới.

**DUYỆT CỦA SỞ GIÁO DỤC – ĐÀO TẠO**



**Nguyễn Văn Dũng**